



## Chúa GiêSu đã tự sống lại hay được Chúa CHA cho sống lại trọn vẹn và mãi mãi?

Nguyễn Công Bình

Quý anh chị tân tòng không hẳn không thắc mắc vì được nghe Lời Chúa Tân Ước xác nhận rằng:

**I. Chúa GiêSu toàn năng đã tự mình sống lại** - song có đoạn thì lại nói:

**II. Chúa đã được Chúa CHA cho sống lại trọn vẹn và mãi mãi?**

Lời Chúa theo các bản cổ Hy Lạp được viết như thể *theo văn phạm* và thoạt nghe thì Hai Cách Xác Nhận như mâu thuẫn khó hiểu; song vì trước hết **Chúa GiêSu sống lại** là **Ơn Vượt Qua** hiện thực của **Lòng Thương Xót Chúa Ba Ngôi** ban cho ta, và lại là một Mầu Nhiệm cho nên xin đọc theo soi sáng của bản Tin Mừng Nova Vulgata do Mẹ Hội Thánh ban.

Công Đồng Thánh Vatican II đã mang lại nhiều thay đổi quan trọng cho Hội Thánh nhờ Ơn Chúa Thánh Thần. Xin cùng học hỏi Tin Mừng Nova Vulgata – là Bản Tin Mừng Tông Truyền Chính Thức của Mẹ Hội Thánh mới được canh cải thành bản Nova Vulgata cho việc đọc Lời Chúa sáng sủa và dễ đọc hơn - do công ơn ĐTC Thánh Chủ Chấn Phaolo VI khởi động theo lời yêu cầu của Công Đồng Vatican II do ĐTC Thánh Gioan XXIII triệu tập. ĐTC Thánh Chủ Chấn Phaolo II tiếp tục sứ vụ thánh và ban hành năm 1979 sau đó ngài xin Đức Chủ Chấn Benedicto XVI cộng tác với ngài và Nova Vulgata được trọn vẹn năm 1986.

Trong Tân Ước có 2 động tự hy Lạp diễn tả *theo văn phạm* cử động của một người:

- (1) **egeiro** mang ý nghĩa **thức tỉnh, thức dậy, đứng dậy** ... (to waken, to raise up) và
- (2) **anistemi** mang ý nghĩa **đứng lên, đứng dậy, nhảy lên...** (arise, jump up, stand up).

Hai động tự này được dùng nhiều lần và tương phản với: *nằm bẹp, rơi xuống, nằm ngủ...* Vd:

- Sáng sớm, Chúa *anistemi* thức dậy đi đến một nơi hoang vắng để cầu nguyện. (MarCo 1:35).
- Bà mẹ vợ của Thánh Pherô sau khi được Chúa cầm tay chữa lành bệnh cúm đã *egeiro* đứng dậy để nấu nướng phục vụ Chúa (Lc 4:39).
- Chỉ vừa nghe "*Hãy theo Thầy*", Matthêu đã *egeiro* đứng bật dậy đi theo Chúa (Mat 9: 19). MarCo cũng kể lại chuyện này song dùng chữ *anistemi* ông đứng bật dậy đi theo Chúa (MarCo 2:14)

- Riêng Thánh Cả GiuSe sau khi vâng lệnh Chúa làm lễ hỏi với Đức Nữ thì rơi vào cơn hoang mang sợ hãi không dám rước dâu. Ngài tự cho rằng tư cách mình thấp hèn cho nên nếu tiếp tục làm chồng thì gây mỗi nhục nhã cho Đức Nữ Tinh Trong, nhất là nếu tiếp tục làm cha - dù là cha nuôi - thì xúc phạm Bào Thai Chúa Con. Khi GiuSe đang trong cơn hoang mang u mê (*in somnis*) ấy thì đã được Chúa Thánh Thần sai thiên thần đến *cho ngài egeiro đứng bật dậy* (động tự *egeiro* chia theo passive voice) thoát khỏi cơn u mê tầm tối (*a somno*) để thực hiện Thánh Ý Chúa đón nhận Đức Mẹ và Bào Thai Thánh về nhà mình là Thánh Gia. Khi dịch thì ta chú ý đến **thời** và **thể** (tense and voice) của động tự trong nguyên bản *theo văn phạm*. Thánh Matthêu viết trong Matthêu 1:24 là *egertheis de ho Ioseph GiuSe được cho đứng bật dậy* theo *thể thụ động passive voice*. Nhiều học giả - có lẽ sơ ý- lại đọc theo *thể active voice* là *Thánh GiuSe sau khi tự ngủ dậy đã tỉnh giấc*, rồi đã làm lễ rước dâu, nên không nói rõƠn Chúa *cho ngài egeiro đứng bật dậy*.

Qua các ví dụ trên, và còn nhiều ví dụ khác khi Tân Ước dùng 2 động tự **egeiro & anistemi**. thì chẳng hề có ý nghĩa '**sống lại**' vì vào thời ấy chưa ai thấy được **sự sống lại**. Chính Chúa GiêSu đã dùng cũng hai động tự đơn sơ này song ban thêm ý nghĩa mới - rất trọng đại - cho biến cố **chính Chúa đã sống lại**. Tin Mừng Nova Vulgata chuyển hai động tự này sang tiếng Latinh là **RESURGO sống lại**.

Với tư cách nhân chứng đã được gặp Chúa Phục Sinh, các thánh tông đồ đã giảng về sự SỐNG LẠI. Song lúc thì các vị dùng thể tích cực (active voice) hay trung thể (middle voice) khi lập lại Lời chính Chúa tuyên bố **Ngài sẽ egeiro Vượt Qua Sự Chết mà sống lại**, song lúc thì các vị lại dùng thể thụ động (passive voice) khi kể lại sự kiện **Chúa CHA cho Ngài sống lại**.

### I. - '**Chúa GiêSu sống lại**' - động tự chia theo thể tích cực:

Chúa GiêSu đã báo trước **Ngài sẽ egeiro sống lại**.

(1) Trước khi cho Lazaro sống lại, Chúa tuyên phán :

25 Dixit ei Iesus: "**EGO SUM resurrectio et vita.**

" **Chính TA Là Sự Sống Lại và là Sự Sống** " Gioan 11: 25

(2) Gioan 2: 20 kể lại Chúa GiêSu tự ví mình như Đền Thờ và thách thức người Do Thái cứ phá hủy đền thờ tức là thân thể Ngài thì trong 3 ngày TA sẽ **egeiro đứng lên** trở lại (chúng ta thường dịch là *xây lại*). Chúa dậy về sự **sống lại** rất nhiều lần và Chúa đã phải biến hình trên núi Tabor để cho các tông đồ thấy *Ngài sẽ sống lại huy hoàng thế nào* song các ông không hiểu. Ngay cả sau khi Chúa đã sống lại, nhiều tông đồ vẫn còn... chậm hiểu không tin. Câu chuyện Chúa biến hình trên núi Tabor được Đức Thánh Cha Gioan Phaolo đặt thành một trong Năm Mẫu Nhiệm Sự Sáng trong kinh Mân Côi để dạy chúng ta rằng : hiện nay trên trời đã có Chúa GiêSu và Đức Mẹ được sống lại thật, uy nghi sáng láng và sẽ đến lượt chúng ta được huy hoàng như thế vì thân xác loài người, vốn là hình ảnh Cha, thuộc về Cha thì sau khi đã chết sẽ được mặc lấy huy hoàng của Cha.

(3) Thánh MarCo dùng động tự **anastemi** khi kể lại Chúa tiên báo lần thứ nhất việc Chúa tự hiến chịu nạn, chịu chết song đến ngày thứ ba thì Chúa **anastemi sẽ sống lại** theo Thánh Ý Chúa CHA :

*Mar 8:31 Kai êrxato didaskein autous hoti dei ton huion tou anthrôpou polla pathein kai apodokimasthênai hupo tôn presbuterôn kai tôn archiereôn kai tôn grammateôn kai apoktanthênai kai meta treis hêmeras **anastênai**:*

Nova Vulgata: 31 Et coepit docere illos: " Oportet Filium hominis multa pati et reprobari a senioribus et a summis sacerdotibus et scribis et occidi et post tres dies **resurgere**"; 32 et palam verbum loquebatur. Et apprehendens eum Petrus coepit increpare eum. 33 Qui conversus et videns discipulos suos comminatus est Petro et dicit: " Vade retro me, Satana, quoniam non sapis, quae Dei sunt, sed quae sunt hominum ".

<sup>31</sup> Và Chúa Giêsu bắt đầu chỉ dạy các tông đồ rằng: "Con Người sẽ phải chịu nhiều khổ đau, và sẽ bị hàng kỳ lão và các thượng tế cùng các kinh sư loại bỏ và giết đi, song sau ba ngày **Con Người sẽ sống lại**. <sup>32</sup> Lời ấy Ngài đã nói thật rõ ràng. Tông đồ Phêrô bèn kéo riêng Ngài lại với mình và lên tiếng can Ngài. <sup>33</sup> Nhưng Ngài quay lại nhìn các tông đồ, rồi Ngài mắng Phêrô: " Satan quân Cám Dỗ, đi ra sau lưng Ta ngay, vì ý tưởng của ngươi không phải là ý tưởng của Thiên Chúa, mà là ý tưởng của loài người".

(4) Cùng kể lại đoạn trên, song theo thánh Matthêu, Chúa dùng động tự **eigeiro** khi phán rằng đến ngày thứ ba thì Chúa sẽ **sống lại**. Hai động tự được Nova Vulgata viết ra Latinh là **resurgere**. Matthêu 16:21:

21 Exinde coepit Iesus ostendere discipulis suis quia oporteret eum ire Hierosolimam et multa pati a senioribus et principibus sacerdotum et scribis et occidi et tertia die **resurgere**.

## II- ' Chúa Giêsu sống lại' - động tự chia theo thể thụ động :

Song sau đây xin nghe thánh Phêrô và các thánh tông đồ giảng về sự kiện **Chúa CHA** cho Ngài **sống lại**, dùng thể thụ động:

Nova Vulgata CVTĐ 2: 22 Viri Israelitae, audite verba haec: Iesum Nazarenum, virum approbatum a Deo apud vos virtutibus et prodigiis et signis, quae fecit per illum Deus in medio vestri, sicut ipsi scitis, 23 hunc definito consilio et praesentia Dei traditum per manum iniquorum affigentes interemistis, 24 **quem Deus suscitavit, solutis doloribus mortis, iuxta quod impossibile erat teneri illum ab ea.**

**CVTĐ 2:** <sup>22</sup> "Xin quý vị người Israel nghe các lời sau: Đức Giêsu Nazaret, người được Thiên Chúa đã sai đến với quý vị qua những việc quyền năng, những điềm thiêng và các dấu lạ Ngài làm, tức là những việc Thiên Chúa đã dùng Ngài để thi hành giữa quý vị như quý vị đã biết, -- <sup>23</sup> thể theo ý định của Thiên Chúa đã hoạch định và đã biết trước Đức Giêsu đã bị phó nộp cho quý vị, đã bị quý vị dùng tay vô đạo đóng đinh Ngài vào thập giá mà giết đi. <sup>24</sup> **Song Thiên Chúa đã cho Ngài sống lại, đã gỡ Ngài ra khỏi các nỗi đau khổ của Sự Chết, bởi vì Sự Chết không còn cầm hãm được Ngài dưới quyền nó nữa.**

Hai tông đồ Phêrô và Gioan rao giảng Đức Giêsu Kitô sống lại từ cõi chết như sau:

**CVTĐ 3:13-15** Thiên Chúa của cha ông chúng ta đã tôn vinh Tôi Trung Chúa là Đức Giêsu. Ngài đã bị quý vị nộp cho quan Philatô; trong khi Philatô xét là phải tha Ngài thì lại đã bị quý vị chối từ. <sup>14</sup> Quý vị đã từ chối Đấng Thánh, Đấng Công Chính mà đã xin ân xá cho một tên sát nhân; <sup>15</sup> còn Đấng Khởi Nguồn Sự Sống thì quý vị đã giết đi, 15

ducem vero vitae interfecistis, quem Deus suscitavit a mortuis, cuius nos testes sumus. **Song Thiên Chúa đã cho Ngài sống lại từ cõi chết : về điều ấy, chúng tôi đây xin làm chứng.**

Vì rao giảng Đức Giê-su Ki-tô sống lại và nhân danh Ngài chữa lành người tàn tật hai tông đồ Phê-rô và Gio-an bị thương tể Cai-pha tống ngục và hai vị đã mạnh dạn khai trước tòa án Đại Hội Đồng như sau:

**CVTĐ 4:7-12** <sup>7</sup> Họ đưa các ông ra tòa và tra hỏi: "Bởi quyền phép nào hay nhân Danh ai mà các người đã làm các điều ấy?" <sup>8</sup> Bấy giờ được đầy ơn Thánh Thần, Phê-rô đã nói cùng họ:

"Thưa quý vị thủ lãnh và hàng niên trưởng: <sup>9</sup> hôm nay nhân vì làm một việc nghĩa cho một người tàn tật, mà chúng tôi bị tra hỏi: *Nhờ ai mà người tàn tật ấy đã được chữa lành?*

<sup>10</sup> Xin toàn thể quý vị và toàn dân Israel biết cho rằng: **Đó chính là Nhân Danh Đức Giê-su người Nazaret, là người chính quý vị đã cho đóng đinh vào thập giá, nhưng Thiên Chúa đã cho Ngài Giê-su sống lại từ cõi chết,** chính Nhân Danh ấy mà người tàn tật này nay được lành mạnh đứng trước mặt quý vị.

*In nomine Iesu Christi Nazareni, quem vos crucifixistis, quem Deus suscitavit a mortuis,*

<sup>11</sup> Chính Đức Giê-su là viên đá đã bị quý vị là thợ xây loại bỏ, song nay Ngài đã hóa thành Tảng Đá Góc. <sup>12</sup>."

Còn có nhiều ví dụ tương tự khác Xin quý vị cao minh thêm thắt cho tôi phần thần học. Dịch rằng Chúa Giê-su đã sống lại, hay tự sống lại, hay được sống lại cũng đều hợp lý chiếu theo văn phạm, lý trí và Đức Tin.

Là Thiên Chúa, hợp nhất với Chúa Cha uy quyền và Chúa Thánh Thần, Chúa tự xuống thế, tự hiến thân đền tội nhân loại, tự chết và tự sống lại để chúng ta được cứu. Nếu Chúa Giê-su đã không sống lại thì rao giảng Tin Mừng là điều vô bổ và đức tin của chúng ta vô ích. (Xin đọc 1 Corinto đoạn 15) . Kinh đức tin của thánh Pha-olô soạn được chúng ta tuyên xưng trong mọi thánh lễ : **Chúa Giê-su đã chết, đến ngày thứ ba Ngài đã phục sinh và chúng con rao truyền việc này cho đến ngày Chúa lại đến .**

Qua các ví dụ nói trên, chính Chúa Giê-su đã dạy các tông đồ về sự sống lại và sự kiện Ngài sống lại với quyền năng của chính Ngài song cũng trong quyền năng và vinh quang của Chúa Cha và Chúa Thánh Thần. Nhìn lên Chúa Phục Sinh chúng ta hẳn thấy quyền năng và vinh quang Ngài hòa nhập cùng quyền năng và vinh quang của Chúa CHA và Chúa Thánh Thần.

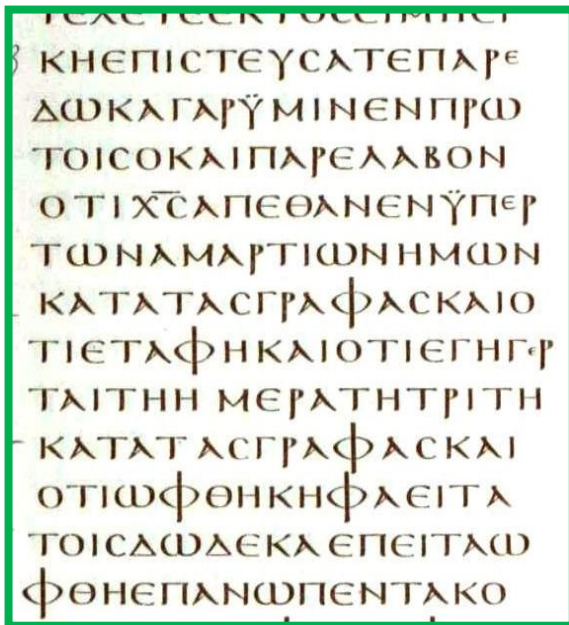
Chúa Giê-su khi xuống thế làm người đã rất khiêm nhường để dạy chúng ta bài học vâng sống theo Ý Định của Chúa Cha và chương trình, kế hoạch của Chúa Thánh Thần. Tự quyền năng Ngài, Ngài chỉ cần phán một lời thì cả nhân loại được tha tội song Ngài đã đồng ý vâng lệnh Chúa Cha để xuống thế. Với tư cách là con cái loài người, Chúa để mình tùy thuộc quyền năng của Chúa Thánh Thần để được sinh ra qua cung lòng Đức Trinh Nữ, để làm trẻ bé thơ tùy thuộc vào sự săn sóc của Giu-se và Maria . Chúa không cần bị sỉ nhục, bị đóng đinh và bị chết song vâng lệnh Cha, Chúa đã chịu chết. Và con người Giê-su đã được Chúa Cha, Chúa Thánh Thần là Sự Sống và Quyền năng làm cho sống lại .(Xem Roma 8:11) . Khi dùng động tự sống lại ở thể thụ động hay trung thể middle voice, để diễn tả Chúa được Cha cho sống lại và tự sống lại đều có những ý nghĩa chân lý ngàn đời. Trên Thánh Giá năng quyền và vinh quang của cá nhân Chúa Giê-su như bị trút cạn nếu nhìn qua Con Người mang Thân Xác Loài Người

Của Ngài song sự cạn kiệt ấy vẫn luôn được Chúa CHA cho bù đắp để Ngài đạt Sự Vượt Qua trong vinh quang. Chúa CHA đã cho GiêSu đến chia sẻ *sự sống* với loài người và GiêSu đồng ý chia sẻ cả *cái chết* để dắt loài người ra khỏi Sự Chết mà đi đến Sự Sống Lại và Sự Sống Mãi Mãi trong Chúa CHA. Chúa đã lấy hết Máu Thịt, Tinh Thần và Linh Hồn Mình mà ban cho loài người cơ hội được Vượt Qua, được thần hóa nếu đón nhận Ngài.

Ngoài Đức GiêSu, chẳng còn ai ban ơn Cứu Độ. Dưới gầm trời này, chẳng còn một Danh nào khác đã được ban cho nhân loại để nhờ vào đó mà chúng ta trông mong được ơn cứu thoát.

### III - Chúa GiêSu được CHA cho sống lại trọn vẹn và mãi mãi để chúng ta cũng sẽ được sống lại trọn vẹn mãi mãi như Ngài

Trong 1 Cor. 15, thánh Phaolô viết đi viết lại 7 lần : Chúa Kitô được CHA cho **sống lại trọn vẹn và mãi mãi** (1 Cor 15: 4, 12, 13, 14, 16, 17& 20). Tôi xin mạn phép viết thêm 2 trạng tự **trọn vẹn** và **mãi mãi** bổ túc cho động tự **sống lại** theo như quy luật văn phạm đòi hỏi khi ta chia bất cứ động tự nào theo thời perfect; mà cũng đồng thời là dụng ý của Lời Chúa [**Cước Chú 1**]



line 1-2 **1Co 15:3** *paredôka gar humin en prôtois- ho kai parelabon:*

"Trước hết, tôi- Phaolô - truyền lại cho anh chị em điều mà chính tôi đã lãnh nhận,

line 4- 6 **hoti Christos apethanen huper tôn hamartiôn hêmôn - kata tas graphas**

a. đó là **đúng như lời CHA đã phán như ghi trong Sách Thánh: Đức Giêsu Kitô đã chịu chết - vì tội lỗi chúng ta;**

Line 6-7 **1Co 15:4** *kai hoti etaphê*

b. và Ngài đã chịu mai táng;

Line 7-9 **kai hoti egêgertai** (Greek perfect tense) **tê hêmêra tê tritê - kata tas graphas**

c. và đúng như lời CHA đã phán như ghi trong Sách Thánh: - ngày thứ ba – Đức Giêsu Kitô đã được CHA cho **egêgertai sống lại trọn vẹn và mãi mãi.**

Nay Mẹ Giáo Hội đọc ra Latin qua Nova Vulgata rằng: **Tradidi enim vobis in primis, quod et accepi, quoniam Christus mortuus est pro peccatis nostris secundum Scripturas 4 et quia sepultus est et quia suscitatus est tertia die secundum Scripturas**

**1Co 15:5** Và Ngài hiện ra với Kêpha, rồi với Nhóm Mười Hai, sau đó, Ngài đã hiện ra với hơn năm trăm anh em một lượt, trong số ấy phần đông hiện nay còn sống, nhưng một số đã an nghỉ. Tiếp đến, Ngài đã hiện ra với ông Giacôbê, rồi với tất cả các tông đồ; sau hết, Ngài cũng đã hiện ra với tôi, là kẻ chẳng khác nào một đứa trẻ sinh non."

Chúa giáng sanh, Chúa chịu đánh đòn, chịu đóng đinh, chịu chết, chịu chôn ... .. dĩ nhiên đều là những biến cố trong đại theo Ý Chúa CHA song thánh Phaolo phân biệt **các điều ấy đã xảy ra 1 lần là đủ** (viết theo **aorist**) so với sự kiện **Chúa sống lại trọn vẹn** và **mãi mãi** (viết theo **perfect tense**) và **chữ này được nói tổng cộng 7 lần trong cùng một đoạn**. Xin thêm trạng tự '**trọn vẹn** và **mãi mãi**' cho trọn nghĩa văn phạm.



**1Corintô 15:12** Nhưng nếu chúng tôi rao giảng rằng Đức Kitô từ cõi chết **đã được CHA cho egêgertai Sống Lại Trọn Vẹn và mãi mãi** , thì sao trong anh em có người lại nói: không có chuyện kẻ chết sống lại anastasis?

**1Corintô 15:13** Nếu kẻ chết không sống lại anastasis, thì Đức Kitô **đã không được CHA cho egêgertai Sống Lại Trọn Vẹn và mãi mãi** .

**1Corintô 15:14** Mà nếu Đức Kitô **đã không được CHA cho egêgertai Sống Lại Trọn Vẹn và mãi mãi** , thì lời rao giảng của chúng tôi trống rỗng, và cả đức tin của anh em cũng trống rỗng.

**1Corintô 15:16** Vì nếu kẻ chết không sống lại thì Đức Kitô cũng **đã không được CHA cho egêgertai Sống Lại Trọn Vẹn và mãi mãi** .

**1Corintô 15:17** Mà nếu Đức Kitô **đã không được CHA cho egêgertai Sống Lại Trọn Vẹn và mãi mãi** , thì lòng tin của anh em thật hão huyền, và anh em vẫn còn sống trong tội lỗi của anh em.

**1Corintô 15:20** Nhưng không phải thế! Đức Kitô đã **đã được CHA cho egêgertai Sống Lại Trọn Vẹn và mãi mãi** từ cõi chết, mở đường cho những ai đã an giấc ngàn thu.

Thánh Phaolo đã lặp đi lặp lại chữ **egêgertai** đến 7 lần trong thư 1Corintô chỉ vì Phaolo muốn nói rõ :

**Chúa Giêsu Đã Được CHA cho egêgertai egêgertai Sống Lại 'Trọn Vẹn và mãi mãi'** !

Tại sao lại 7 lần? Tôi không đủ khả năng hiểu điều ấy. Cứ theo văn phạm Greek & Latin của loài người thì động tự **egêgertai** ( chia theo perfect tense) có nghĩa là **Sự Sống Lại đã xảy ra trong quá khứ song kết quả đã thành tựu trọn vẹn**

**và kéo dài đến hiện tại**. [Văn phạm tiếng Việt nói không rõ bởi thế xin thêm trạng tự **trọn vẹn** thay vì chỉ nói là **Chúa Giêsu Kitô Đã Sống Lại**]

Song nói như vậy thì e vẫn không chính xác vì lúc nào là **hiện tại** bởi ta sống theo giờ của trái đất hữu hạn. Trộm nghĩ nên theo **văn phạm tiếng Nước Trời** để hiểu thời gian thời lượng chẳng còn là yếu tố đo lường Sự Sống Lại nữa. Phaolo đã nhấn mạnh vào sự kiện **vì Đức Kitô được CHA cho sống lại trọn vẹn** thì kẻ chết tức ông bà anh chị và tôi và mọi người chúng ta sẽ được CHA ban ơn sống lại **trọn vẹn** như thế kể cả sau ngày tận thế là ngày đồng hồ trái đất sẽ ngưng. Tôi không đủ khả năng hiểu . Song tôi tin:

**Chúa Giêsu được CHA cho sống lại trọn vẹn và mãi mãi**

**để chúng ta cũng sẽ được sống lại trọn vẹn mãi mãi trong Chúa CHA như Ngài**

Học giả đã đọc theo nhiều cách khác nhau. **Nếu có điểm văn phạm nào không rõ xin đặt vấn đề để chúng ta cùng tìm hiểu.** Nova Vulgata cho chúng ta cơ hội cùng mời gọi nhau đối thoại để cùng nhau đọc Lời Chúa sáng sủa hơn và rõ nghĩa hơn, mong tìm đến Sự Thật. Xin được các vị cao minh bổ túc cho .

Kính chúc Mùa Phục Sinh hân hoan và sốt sắng trong Chúa.

Xin cảm ơn và kính chào.

22 Th. 4, 2016

[LsNguyenCongBinh@gmail.com](mailto:LsNguyenCongBinh@gmail.com)

**CƯỚC CHÚ:**

**Tại sao phải đọc egégetai cho đủ là**

**Đức Giêsu Kitô đã được CHA Trời Quyền Năng cho ` Sống Lại Tron Ven?'**

Cùng một động tự người LaTinh Âu Mỹ (conjugate) biến đổi mấy chữ tận cùng động tự ấy chia ra nhiều thời để ta chỉ cần nhận mặt chữ mà hiểu được hành động xảy ra thuộc hiện tại present- quá khứ - hay tương lai. Ví dụ **hôm nay** PRESENT là **Thứ Bảy khởi mừng Lễ Chúa Sống Lại** [động tự **egeirw egeiro**] thì hôm qua Thứ Sáu trở ngược lên là Quá Khứ PAST ; ngày mai FUTURE là Chúa Nhật.

Tiếng Việt mình dù sao đơn giản nên chỉ cần thêm trạng tự - **đã rồi xong đang nay nè sắp sẽ...** để nói về thời gian khác nhau của hành động tuy khó đạt được chính xác..

Riêng người Hy Lạp thì ăn nói chính xác hơn ai hết. Mọi hành động của quá khứ Thứ Sáu trở ngược lên thì đều đã xong theo thời gian song người Hy Lạp muốn phân biệt (1) hành động ấy đơn giản, coi như một điểm chấm của quá khứ **đã xong** (aorist)? hay (2) đã gây ảnh hưởng với thời hiện tại hay cả tương lai? Quá khứ viết theo văn phạm Hy Lạp bởi thế có ít nhất 4 thời: [Bảng sơ đồ sau đây của tôi phác họa rất thiếu sót. Cần bàn thêm sau ]

Tên của thời điển tả hành động	loại hành động	Th Năm Tiệp Ly	Th Sáu Chiu Nạn	HômNay / ThBảy	Ch Nhật Phục Sinh
<b>đã4 past perfect hay plu perfect</b>	Action done and ended in the earlier past	Hđộng đã4 xong trong QKhứ PAST 2	so với QKhứ PAST 1		
<b>AORIST</b> đã1	Action simply done in the past	Hđộng đã1 xong trong QKhứ - PAST. vd			
<b>IMPERFECT</b> đã3	Action repeated in the past until now to produce result	H động đã3 xong, song tiếp diễn trong QKhứ và kéo dài đến hiện tại - kết quả vẫn chưa trọn vẹn		<b>Hiện Tại PRESENT</b>	
<b>PERFECT</b> đã2	Action & result completely accomplished in the past & continues	kết quả đã2 thành tựu trọn vẹn trong Q Khứ và kết quả kéo dài theo thời gian		<b>Hiện Tại PRESENT</b>	<b>&amp; Tương lai FUTURE</b>
<b>PAST PARTICIPLE</b> đã5 <b>TĐT tính động tự</b>		Hđộng <b>đã5</b> Đi cùng và ăn theo ĐT chính để bổ túc giầy chuyển thời gian, duyên cớ, lý do , hay nhân quả v.v. song cùng lúc nó là <b>đã1</b> hay <b>đã2</b>			

**ĐÃ 4 PAST PERFECT hay PLU PERFECT:** hành động đã làm xong vd Thứ Tư hay Thứ Năm - so với hành động làm hôm qua ngày Thứ Sáu. Vd: *Ngày thứ nhất trong tuần bánh không men, các môn đệ đến thưa với Đức Giêsu: "Thầy muốn chúng con dọn cho Thầy ăn lễ Vượt Qua ở đâu? Người bảo: "Các anh đi vào thành, đến nhà một người kia và nói với ông ấy"* Chúa đã biết địa điểm và người ấy. Theo văn phạm tiếng Anh có thể gọi là Past Perfect Tense **Jesus HAD known**

**ĐÃ1 AORIST** hành động đã xong trong quá khứ và hđộng này không liên hệ đến present hay future. Vd: trong vườn Cây Dầu tối Th Năm Chúa biết các môn đệ vẫn đang ngủ khi Chúa đang lo buồn cầu nguyện. Theo văn phạm tiếng Anh có thể gọi là *simple past*: **He knew** hay *present perfect tense* **vd Jesus has known**. Hành động ấy đơn giản, coi như một điểm chấm của quá khứ đã xong (aorist). Vì chẳng cần định thời gian cho hành động ấy nên các học giả thường gọi **AORIST ĐÃ1** là thời *quá khứ thời gian bất định (không cần kể đến ĐÃ1 XONG RỒI)* để so với 3 thời khác.

**ĐÃ2 PERFECT**: diễn tả một hành động đã làm xong trong quá khứ *đạt được kết quả cách trọn vẹn và kết quả vẫn còn liên tục tiếp diễn tới nay (hiện tại) và đến cả tương lai như giòng suối cứ chảy cho đến cả thời tương lai*. Văn phạm tiếng Anh không có thời này ( tuy họ gượng ép gọi là The **Present Perfect Continuous** (Progressive) song nếu hiểu theo đó thì e sai.) Xin đọc lại hai câu 1Cor 15: 3-4 đã trưng

"Trước hết, tôi- Phaolo - truyền lại cho anh chị em điều mà chính tôi đã lãnh nhận(aorist), đó là

a. **đúng như lời CHA đã phán như ghi trong Sách Thánh kata tas graphas: Đức Giêsu KITÔ đã chịu chết apethanen (aorist) - vì tội lỗi chúng ta;**

b. **và Ngài đã chịu etaphê (aorist) mai táng;**

c. **và đúng như lời CHA đã phán như ghi trong Sách Thánh kata tas graphas: - ngày thứ ba Đức Giêsu KITÔ đã được CHA cho egêgertai (perfect tense) sống lại trọn vẹn và mãi mãi**

Chúa giáng sanh Chúa chịu đánh đòn, chịu đóng đinh, chịu chết, chịu chôn ... .. dĩ nhiên đều là những biến cố trọng đại theo Ý Chúa CHA song thánh Phaolo phân biệt **các điều ấy đã xảy ra 1 lần là đủ** (viết theo **aorist**) so với sự kiện **Chúa sống lại trọn vẹn và mãi mãi** (viết theo **perfect tense**) và chữ này được nói tổng cộng 7 lần trong cùng một đoạn. Xin thêm trạng tự **'trọn vẹn và mãi mãi** cho trọn nghĩa văn phạm.

**ĐÃ3 IMPERFECT** : diễn tả *một chuỗi hành động đã1, đã1... đã1 làm xong; song đã1 liên tục tiếp diễn trong quá khứ như giòng suối cứ chảy cho đến thời hiện tại để mong tạo kết quả trọn vẹn được* . Tạm theo văn phạm tiếng Anh có thể gọi là *Imperfect* hay *Past Progressive* . *kết quả* bị coi là chưa đạt được cách trọn vẹn nên thời này bị gọi là *im-perfect chưa perfect* như thời *perfect* kể sau đây

Vd: **Jesus eginôskén was knowing** , *Quả thật, chính GieSu từ thời đã qua mà cả cho đến nay đã eginôskén hằng biết rõ có gì trong lòng con người*. (Gioan 2:25)

Vd2: Xin xem Mattheu 1:25 (a)

**Kata Matthaion ΕΓΕΡΘΕΙΣ ΔΕ Ο ΙΩΣΗΦ egertheis de ho Iôsêph**  
**ΑΠΟ ΤΟΥ ΥΠΝΟΥ apo tou hupnou ΕΠΟΙΗCΕΝ epoiêsen**  
**ΩC ΠΡΟCΕΤΑΞΕΝ ΑΥΤΩ hôs prosetaxen autô**  
**Ο ΑΓΓΕΛΟC ΚΥ (ΚΥΡΙΟΥ) ho angelos Kuriou**  
**Nova Vulgata: 24 Exsurgens autem Ioseph a somno fecit,**  
**sicut praecepit ei angelus Domini,**



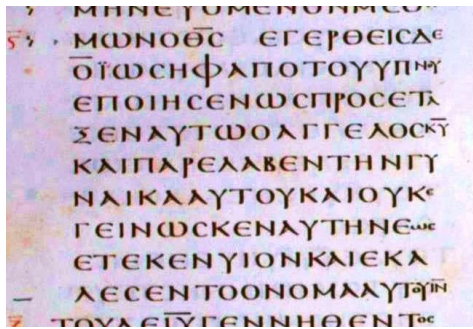
**Mt1:24A** Thực thể, đang khi được (Lời Chúa qua thiên thần) cho thức tỉnh hoàn toàn khỏi cơn u mê khủng hoảng [hupnou nghĩa đen: ra khỏi giấc ngủ] thì GiuSe đã ngay lập tức làm, theo như sứ giả Chúa truyền cho GiuSe (ba điều sau đây)

Sau đó là ba câu; Matthêu giới thiệu mỗi câu bằng chữ **KAI1, 2, 3 /et1, et2 &et3 và1, và2, và3.**

**KAI(1) ΠΑΡΕΛΑΒΕΝ  
ΤΗΝ ΓΥΝΑΙΚΑ ΑΥΤΟΥ**

*kai1 parelaben tên gunaiika autou,  
et1 accepit coniugem suam;*

(- Một) **Mt1:24B Và1** GiuSe **đã** (làm chồng và làm cha) đón nhận Maria vợ mình (đang mang Bào Thai Thánh **GIÊSU**) về nhà; [diegertheis đang khi được Lời Chúa cho thức tỉnh khỏi cơn u mê];



[Xin nhớ là participle (tính động tự) diegertheis [ đang khi được Lời Chúa cho thức tỉnh khỏi cơn u mê] vừa là động tự, vừa bổ túc duyên cố, mục đích, thời gian .... và tình trạng cho ba động tự chính trong cả ba câu kế tiếp (xem quy luật PAUL6 về TĐT trong bài số 3 **VÀI MẸO VẶT**) cho nên chỉ cần viết một lần, tương tự như công thức Ax+Bx+Cx = x(abc). Ba động tự chính trong ba câu là **parelaben , ouk eginosken & ekalesen**]

**KAI(2) ΟΥΚ ΕΓΙΝΩΣΚΕΝ ΑΥΤΗΝ**

*kai2 ouk eginosken autên*

**25 et2 non cognoscebat eam,**

(- Hai là) **Mt 1:25A Và2** ngày này qua ngày kia, cho đến khi ông chết GiuSe **đã3** không hề biết (ăn nằm xác thịt) Maria; [GiuSe thực hiện điều đó đang khi được Lời Chúa cho thức tỉnh khỏi cơn u mê] (Nova Vulgata ngắt câu)

**ΕΩΣ ΟΥ ΕΤΕΚΕΝ ΥΙΟΝ**

**KAI(3) ΕΚΑΛΕCΕΝ ΤΟ ΟΝΟΜΑ ΑΥΤΟΥ ΙΗΣΟΥ (ΙΗCΟΥΝ)**

*heôs hou eteken huion kai3 ekalesen to onoma autou Iêsoun.*

**donec peperit filium, et3 vocavit nomen eius Iesum.**

(- Ba là) **Mt 1:25B** Cho đến đúng lúc - mà Maria **đã** sanh Con **Và3 GiuSe đã ca vang Danh GIÊ-SU là YahwehChúaTrời+Shua CứuChuộc, là YêShua- Jesus là Danh của Ngài , là Đấng Cứu Thế.** [GiuSe thực hiện điều đó đang khi được Lời Chúa cho thức tỉnh hoàn toàn khỏi cơn u mê.]

(1) Matthaion theo BẢN CỔ TIN MỪNG CODEX VATICANUS. Special thanks to csntm for granting permission [http://images.csntm.org/Manuscripts/GA\\_03/GA03\\_003a.jpg](http://images.csntm.org/Manuscripts/GA_03/GA03_003a.jpg)

(2)[http://www.vatican.va/archive/bible/nova\\_vulgata/documents/nova-vulgata\\_nt\\_evang-matthaeum\\_lt.html](http://www.vatican.va/archive/bible/nova_vulgata/documents/nova-vulgata_nt_evang-matthaeum_lt.html)